

Số: 143/NQ-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
NHIỆM KỲ 2018-2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vinafor Đà Nẵng;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Vinafor Đà Nẵng số 142/BB-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 với những nội dung chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Doanh thu	tỷ đồng	273,421
2	Kim ngạch XNK	1.000 USD	8.065
3	Lợi nhuận sau thuế được chia	đồng	2.260.272.634
3.1	- Quỹ phúc lợi/LN được chia	đồng	339.040.895
3.2	- Quỹ khen thưởng/LN được chia	đồng	271.232.716
3.3	- Quỹ đầu tư phát triển/LN được chia	đồng	1.536.985.391
3.4	- Quỹ khen thưởng BDH/LN được chia	đồng	113.013.632
4	Cổ tức	%	0
5	Thu nhập bình quân	trđ/người/tháng	6,7

Điều 2: Thông qua kế hoạch năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Doanh thu	tỷ đồng	310
2	Kim ngạch XNK	1.000 USD	9.000
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	3,0
4	Đầu tư	triệu đồng	11.437
5	Cổ tức	%	9
6	Lao động	Người	430
5	Thu nhập bình quân	triệu đồng/người/tháng	7,8

Trong năm 2022, đặt mục tiêu phấn đấu tăng trưởng khoảng 20% đối với mảng sản xuất chế biến gỗ tương đương tốc độ tăng trưởng năm 2021 của thị trường Mỹ.

Điều 3: Thống nhất thông qua các báo cáo như sau:

- Báo cáo số 137/BC-HĐQT ngày 08/03/2022 của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.



- Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022 ngày 28/02/2022.

- Báo cáo số 03/BC/BKS-Cty ngày 24/02/2022 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

- Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021.

Điều 4: Thống nhất thông qua các Tờ trình và các nội dung khác như sau:

4.1. Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty trong năm 2021.

4.2. Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2022 được chi trả theo từng quý như sau:

- | | |
|-------------------------|------------------------------|
| - Chủ tịch HĐQT | : 3.000.000 đồng/người/tháng |
| - Thành viên HĐQT | : 2.000.000 đồng/người/tháng |
| - Trưởng Ban kiểm soát | : 2.000.000 đồng/người/tháng |
| - Ủy viên Ban kiểm soát | : 1.500.000 đồng/người/tháng |

4.3. Phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022 bao gồm:

- Chi nhánh Công ty kiểm toán Mỹ tại Đà Nẵng
- Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC
- Công ty TNHH Kiểm toán Prime Global Việt Nam

Giao Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022 (có sự tham gia giám sát của Ban kiểm soát Công ty trong quá trình lựa chọn).

4.4. Nhất trí việc Bổ sung ngành hàng kinh doanh

4.4.1. Bổ sung ngành hàng kinh doanh mới theo mã ngành 3100 - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế.

4.4.2. Sửa đổi Khoản 2 Điều 4 tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với các sửa đổi bổ sung về ngành nghề kinh doanh mới của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

4.4.3. Giao Hội đồng quản trị Công ty tổ chức, triển khai thực hiện việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo quy định.

4.5. Giao Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty nghiên cứu, xây dựng phương án tăng vốn, báo cáo Chủ sở hữu, Đại hội đồng cổ đông, các cấp có thẩm quyền để xem xét, quyết định nhằm đảm bảo nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Điều 5. Tổ chức thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty cổ phần Vinafor Đà Nẵng theo quyền hạn và chức năng chủ động triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội biểu quyết thông qua./.

3373
TY
IN
OR
G
ĐÀ NẴNG

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Các cổ đông;
- Lưu Văn thư.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Lê Quốc Khánh

QUYẾT NGHỊ

Chỉ tiêu	DVT	Giá trị
Quỹ lương	USD	273.421
Quỹ thưởng	USD	8.000
Quỹ phúc lợi	USD	22.200
Quỹ khen thưởng	USD	3.000
Quỹ dự phòng tài chính	USD	11.417
Quỹ dự phòng khác	USD	9
Quỹ dự phòng	USD	283
Quỹ dự phòng khác	USD	7,3

Chỉ tiêu	DVT	Giá trị
Quỹ lương	USD	110
Quỹ thưởng	USD	9.000
Quỹ phúc lợi	USD	3,8
Quỹ khen thưởng	USD	11.417
Quỹ dự phòng tài chính	USD	9
Quỹ dự phòng khác	USD	283
Quỹ dự phòng	USD	7,3

